

# Bài tập thực hành Tuần 1

## Môn: Phương pháp Toán cho Trí tuệ nhân tạo

Lê Nguyễn - 21120511

Ngày 11 tháng 3 năm 2023

### Bài 1:

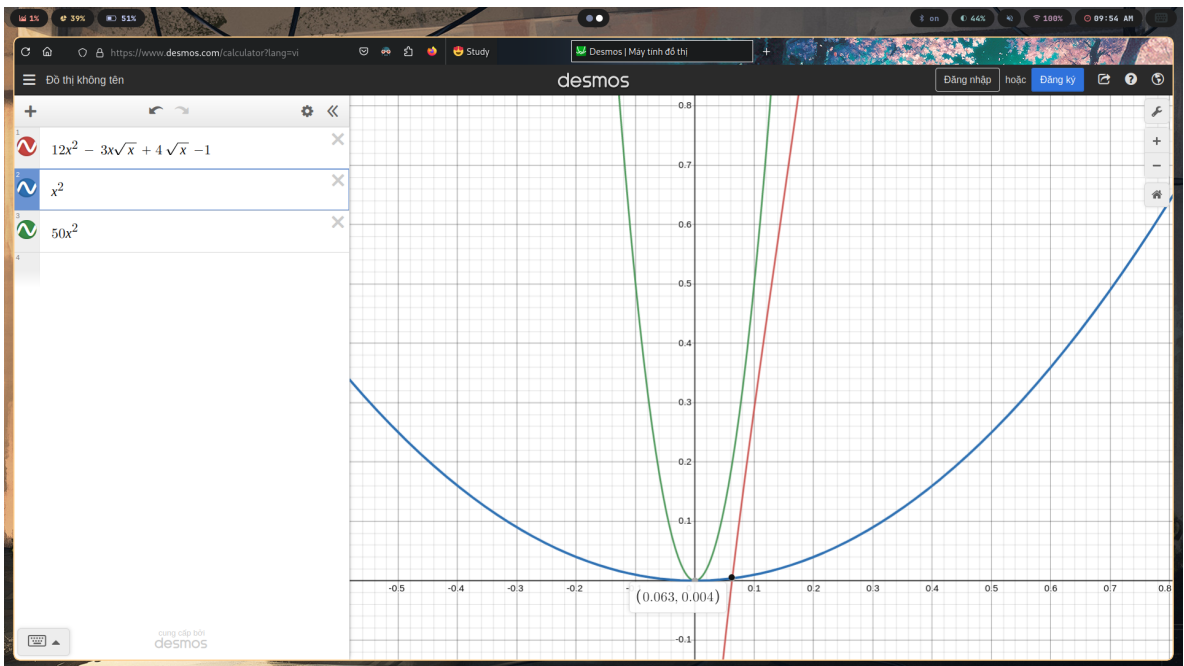
(a) Ta có:

$$\begin{aligned}g(n) &= \left(3n + \frac{1}{\sqrt{n}}\right)(4n - \sqrt{n}) = 12n^2 - 3n\sqrt{n} + 4\sqrt{n} - 1 \\&= 12n^2 + \sqrt{n}(4 - 3n) - 1\end{aligned}$$

Ta thấy:

$$n^2 \leq 12n^2 + \sqrt{n}(4 - 3n) - 1 \leq 50n^2, \quad \forall x \geq 0.063$$

Do đó  $g(n) \in \Theta(n^2)$ .



(b) Xét hàm số  $f(n)$  bất kì thuộc  $\Omega(n^3)$ , ta có:

$$f(n) \geq c_0 n^3, \quad \forall n \geq n_0$$

Khi đó tồn tại cặp số  $(c_1, n_0)$  sao cho:

$$f(n) \geq c_0 n^3 \geq c_1 n^2 \quad \forall n \geq n_0$$

---

Do đó  $f(n) \in \Omega(n^2)$ . Vậy  $\Omega(n^3) \subseteq \Omega(n^2)$ .

**Bài 2:**

- (a) Đặt thời gian chạy của cả chương trình là  $T(n)$  và  $t_i$  là số lần chạy của vòng for lồng phía trong. Ứng với mỗi dòng ta sẽ mất đi  $c_i$  tài nguyên với  $i$  là số dòng.

Ta có:

– Dòng đầu tiên (bắt đầu từ vòng for đầu tiên) mất  $c_1 \left( \frac{n}{3} + 2 \right)$

– Dòng thứ hai mất:

$$c_2 \sum_{i=1}^{n/3+1} t_i = c_2 \left( \frac{n}{3} + 1 \right) t_i \quad (\text{do vòng for thứ hai không phụ thuộc vào } i)$$

– Dòng thứ ba mất:

$$c_3 \sum_{i=1}^{n/3+1} (t_i - 1) = c_3 \left( \frac{n}{3} + 1 \right) (t_i - 1)$$

Kết hợp cả 3 và ta biết  $t_i = \left\lfloor \frac{n}{4} + 1 \right\rfloor + 1$ , ta được:

$$\begin{aligned} T(n) &= c_1 \left( \frac{n}{3} + 2 \right) + c_2 \left( \frac{n}{3} + 1 \right) \left( \frac{n}{4} + 2 \right) + c_3 \left( \frac{n}{3} + 1 \right) \left( \frac{n}{4} + 1 \right) \\ &= \left( \frac{c_2}{12} + \frac{c_3}{12} \right) n^2 + \left( \frac{c_1}{3} + \frac{3c_2}{4} + \frac{5c_3}{12} \right) n + 2c_1 + 2c_2 + c_3 \end{aligned}$$

$\Rightarrow$  Do là một hàm bậc 2 nên thời gian chạy là  $\Theta(n^2)$ .

- (b) Đặt tương tự như câu a, ta có:

– Dòng đầu tiên ta mất  $c_1(n+1)$ .

– Dòng thứ hai mất:

$$c_2 \sum_{i=1}^n t_i$$

– Dòng thứ ba mất:

$$c_3 \sum_{i=1}^n (t_i - 1)$$

Dựa theo câu a ta có được  $t_i = \left\lfloor \frac{n}{i} + 1 \right\rfloor + 1$

---

Xét 2 tổng ta được:

$$\begin{aligned}\sum_{i=1}^n t_j &= \sum_{i=1}^n \left( \frac{n}{i} + 2 \right) \\ &= n + \frac{n}{2} + \dots + 1 + 2n \\ &= n \left( \sum_{i=1}^n \frac{1}{i} \right) + 2n\end{aligned}$$

và

$$\begin{aligned}\sum_{i=1}^n (t_j - 1) &= \sum_{i=1}^n \left( \frac{n}{i} + 1 \right) \\ &= n + \frac{n}{2} + \dots + 1 + n \\ &= n \left( \sum_{i=1}^n \frac{1}{i} \right) + n\end{aligned}$$

Chuỗi  $\sum_{i=1}^n \frac{1}{i}$  còn được gọi là số Harmonic và có giá trị xấp xỉ là  $\ln(n)$ .

Vậy kết hợp lại ta được:

$$c_1(n+1) + c_2(n \ln(n) + 2n) + c_3(n \ln(n) + n)$$

$\Rightarrow$  Vậy độ phức tạp của thuật toán trên là  $\Omega(n \ln(n))$

**Note.** Do số Harmonic là xấp xỉ xuống và bỏ các thành phần liên quan nên khi chạy thực tế thì số lần chạy sẽ cao hơn  $n \ln(n)$  nên em chọn  $\Omega$ , đồng thời qua nhiều lần dùng máy tính chạy thử (chạy tới  $n = 10000000$ ) thì em thấy vẫn đúng.

### Bài 3:

(a)  $O(n^2)$ .

- Mục đích của ta là lấy tổng số phần tử của mảng trừ đi số phần tử bị lặp thì sẽ được số phần tử phân biệt có trong mảng.
- Để tìm được số phần tử bị lặp. Ta tạo một biến **count** để lưu số phần tử bị lặp.
- Sau đó ta chạy vòng lặp cho  $i$  từ 1 đến  $n - 1$  và một vòng lặp phía trong cho  $j$  chạy từ 0 đến  $i - 1$ . Nếu có phần tử  $A[j]$  nào bằng với  $A[i]$  thì ta tăng biến **count** lên 1.
- Sau khi kết thúc vòng lặp ta chỉ cần lấy độ dài của mảng trừ cho **count**.

```

1 from typing import List
2
3 def CountDistinct(A: List[int]) -> int:
4     count: int = 0
5     n: int = len(A)
6
7     for i in range(1, n):
8         for j in range(0, i):
9             if (A[j] == A[i]):
10                 count = count + 1
11
12     return n - count

```

- Trong lúc chạy ta không tạo ra mảng phụ nên độ phức tạp không gian là  $O(1)$ .

(b)  $O(n \log n)$ .

- Ở cách này, đầu tiên ta sẽ sắp xếp lại các phần tử trong mảng dùng phép sắp xếp có độ phức tạp là  $O(n \log n)$  và để tối ưu nhất ta dùng **Quick Sort** (bởi vì **Merge Sort** sẽ tạo ra array phụ trong lúc sắp xếp).
- Sau đó ta lặp mảng  $A$  từ đầu đến cuối. Nếu phần tử trước khác phần tử sau thì ta sẽ tăng biến count lên 1.
- Khi đó biến count chính là số phần tử phân biệt trong mảng.

```

1 from typing import List
2
3 def Partition(A: List[int], low: int, high: int) -> int:
4     pivot: int = A[high]
5     i: int = low - 1
6
7     for j in range(low, high):
8         if (A[j] <= pivot):
9             i = i + 1
10            (A[i], A[j]) = (A[j], A[i])
11
12    (A[i+1], A[high]) = (A[high], A[i+1])
13
14    return i + 1
15
16 def QuickSort(A: List[int], low: int, high: int) -> None:
17     if (low < high):
18         p = Partition(A, low, high)
19         QuickSort(A, low, p - 1)
20         QuickSort(A, p + 1, high)
21
22 def CountDistinct(A: List[int]) -> int:
23     count: int = 0
24     n: int = len(A)
25
26     QuickSort(A, 0, n-1)
27
28     for i in range(n-1):
29         if (A[i] != A[i+1]):
30             count = count + 1
31
32     return count

```

- Trong lúc chạy ta không tạo ra mảng phụ nên độ phức tạp không gian là  $O(1)$ .
- (c)  $O(n)$ .

- Ở cách này, đầu tiên ta sẽ tạo một array mới (gọi là mảng  $B$ ) có độ dài bằng với độ lớn của phần tử lớn nhất trong mảng cần xét (gọi là mảng  $A$ ) cộng thêm 1.
- Sau đó ta lặp qua mảng  $A$  thí dụ  $A$  có phần tử 7 thì  $B[7]$  tăng thêm 1. Ta sẽ làm quy luật như vậy cho đến hết mảng.
- Cuối cùng ta chỉ cần lặp qua mảng  $B$ , nếu có phần tử nào lớn hơn 0 thì ta tăng thêm 1 vào biến count. Và cuối cùng thì biến count chính là số phần tử phân biệt trong mảng.
- Ngoài ra để chắc chắn thuật toán chạy đúng, ta lấy mỗi phần tử trong  $A$  trừ cho phần tử nhỏ nhất trong  $A$ , khi đó trong  $A$  sẽ không có phần tử nào bị âm.

```

1 from typing import List
2
3 def CountDistinct(A: List[int]) -> int:
4     count: int = 0
5     n: int = len(A)
6
7     minA: int = min(A)
8
9     # tru cac phan tu trong A cho min(A) de khong co phan tu nao
10    < 0
11    for k in range(0, n):
12        A[k] = A[k] - minA
13
14    # tao mang B gom cac phan tu la 0 va co do dai = max(A)
15    B: List[int] = [0] * (max(A) + 1)
16    m: int = len(B)
17
18    for i in range(0, n):
19        B[A[i]] = B[A[i]] + 1
20
21    for j in range(0, m):
22        if (B[j] > 0):
23            count = count + 1
24
25    return count

```

- Do trong quá trình chạy tạo thêm mảng phụ  $B$  nên có độ phức tạp không gian là  $O(n)$ .
- Nếu dựa theo thuật toán trên mảng  $B$  có tối đa là  $10^4$  phần tử và mỗi phần tử sẽ nằm trong khoảng  $[0, 2 \cdot 10^4]$ . Và thuật toán này chỉ áp dụng cho số nguyên.

#### Bài 4 (1):

- Đầu tiên ta xem xét giá trị của  $n$ , nếu  $n < 8$  thì ta sẽ trả về giá trị  $n$ , do khi  $n < 8$  thì cách phân hoạch duy nhất là phân hoạch thành  $n$  số 1.

- Nếu  $n > 8$  thì ta tìm số lớn nhất mà  $n$  có thể phân hoạch được. Ví dụ nếu  $n = 84$  thì số lớn nhất mà  $n$  có thể phân hoạch được là 4, do  $4^3 = 64 < 84$  nhưng  $5^3 = 125 > 84$ .
- Cách tìm số lớn nhất này ta chỉ cần lặp  $i$  từ  $1 \rightarrow 100$  (do giới hạn là  $10^6$  mà  $100^3$  cũng bằng  $10^6$ ). Tạo một biến **largest** tăng thêm 1 sau mỗi lần lặp, nếu lặp đến một số mũ 3 lớn hơn  $n$  thì ta thoát lặp, nếu lặp đến số mũ 3 bằng  $n$  thì ta được kết quả là 1 (do đó là cách phân hoạch  $n$  ít nhất).
- Sau đó ta tạo một mảng phụ để lưu số phần tử của các cách phân hoạch  $n$  có thể.
- Sau đó ta giảm dần largest để tìm số phần tử của các lần phân hoạch  $n$ , hàm này nhận tham số là  $n$  và **largest**. Cách hoạt động như sau:
  - Xét ví dụ là  $n = 84$  ta có được **largest** = 4.
  - Ta tạo biến **numOfPartition** để lưu giữ số phần tử của lần phân hoạch, ban đầu là 0.
  - Đầu tiên ta thấy  $n > \text{largest}^3$  nên ta được phần tử đầu tiên của phân hoạch là  $4^3$  và  $n$  còn lại  $84 - 4^3 = 84 - 64 = 20$ . Cuối cùng ta cộng **numOfPartition** lên 1.
  - Lần lặp tiếp theo ta thấy  $n < \text{largest}^3$  nên ta giảm **largest** xuống 1 còn 3. Tiếp theo ta cũng thấy  $n < \text{largest}^3$  nên giảm **largest** xuống 1 còn 2.
  - Lần lặp này ta thấy  $n > \text{largest}^3$  nên phần tử tiếp theo của phân hoạch là  $2^3$  và  $n$  còn lại  $20 - 2^3 = 20 - 8 = 12$ . Lúc này **numOfPartition** được 2. Tương tự lần lặp tiếp theo ta có  $n$  còn lại là  $12 - 2^3 = 12 - 8 = 4$ . Lúc này **numOfPartition** lên 3.
  - Lần lặp cuối ta thấy  $n < \text{largest}^3$  nên giảm **largest** xuống còn 1 và vòng while thực hiện xong.
  - Sau khi thoát khỏi vòng while ta thấy  $n$  vẫn còn sót lại và  $n < 8$  ( $n = 4$ ) nên số phần tử trong phân hoạch còn lại chính là  $n$  luôn. (Tức là  $4 = 1^3 + 1^3 + 1^3 + 1^3$ ).
  - Vậy ta có **numOfPartition** = 7 và kết quả cuối cùng là  $84 = 4^3 + 2^3 + 2^3 + 1^3 + 1^3 + 1^3 + 1^3$ .
- Thực hiện xong hàm thì ta thêm số phần tử của phân hoạch với **largest** = 4 là 7 vào mảng phụ để lưu.
- Ta giảm **largest** xuống 1 và thực hiện với **largest** = 3, tương tự vậy cho đến khi **largest** = 1.
- Cuối cùng ta chỉ cần xuất phần tử nhỏ nhất trong mảng phụ đã tạo là xong.

```

1 from typing import List
2
3 def FindLargest(n: int) -> int:
4     """_summary_: Tìm số lớn nhất mà n có thể phân hoạch được,
5         ví dụ 84 thì sẽ trả về 4 do  $4^3 = 64 < 84$  nhưng  $5^3 = 125 > 84$ 

```

```

6     Args:
7         n (int)
8
9     Returns:
10        int: so lon nhat
11    """
12    largest: int = 0
13
14    for i in range(1, 101):
15        if (n < i**3):
16            break
17        if (n == i**3):
18            return 1
19        largest = largest + 1
20
21    return largest
22
23 def FindNumPartition(n: int, largest: int) -> int:
24     """_summary_: Tim so phan tu trong phan hoach dua vao
25     largest, vi du largest la 4 thi so phan hoac la 7 do  $84 = 4^3 + 2^3 + 2^3 + 1^3 + 1^3 + 1^3 + 1^3$ 
26
27     Args:
28         n (int)
29         largest (int)
30
31     Returns:
32         int: so phan tu trong phan hoach
33     """
34     numOfPartition: int = 0
35
36     while (largest > 1):
37         if (n > largest**3):
38             n = n - largest**3
39             numOfPartition = numOfPartition + 1
40         else:
41             largest = largest - 1
42
43     if (n > 0):
44         return numOfPartition + n
45
46 def FindLeastPartition(n: int) -> int:
47     """_summary_: Tim cach phan hoach co luong phan tu la it
48     nhatt
49
50     Args:
51         n (int)
52
53     Returns:
54         int: so luong phan tu it nhatt ma co the phan hoach duoc
55     """
56     if (n < 8):
57         return n
58
59     largest: int = FindLargest(n)
60
61     if (largest == 1):
62         return largest

```

---

```
61
62     minList: List[int] = []
63
64     while (largest > 0):
65         minList.append(FindNumPartition(n, largest))
66         largest = largest - 1
67
68     return min(minList)
69
70 if __name__ == "__main__":
71     assert FindLeastPartition(84) == 6 # True
```

- Thuật toán này có thời gian chạy là  $O(n^2)$  và do tạo ra một mảng phụ trong quá trình chạy nên độ phức tạp không gian là  $O(n)$ .